SỐ THỨ 1468 — NGÀY THỨ NĂM 9 FEVRIER 1922 — NĂM THỨ MƯỜI

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 11

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ : 0 $ 02

HANOI

	Hanoi	Hanoi et Province	Hanoi et Province et Indochine	Hanoi et Province et Indochine et Etranger	Hanoi et Province et Indochine et Etranger par avion
Một năm.	6 $ 00	6 $ 00	6 $ 30	8 $ 00	9 $ 00
Các làng và Các công-sở	»	8 . 00	8 . 00	8 . 00	»
Sáu tháng.	3 . 00	3 . 50	3 . 20	4 . 50	4 . 50
Ba tháng.	1 . 50	1 . 75	1 . 60	2 . 25	2 . 25
Một tháng.	0 . 50	0 . 60	0 . 55	0 . 75	0 . 75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
67-69, Rue du Coton, Hanoi

F.-H. SCHNEIDER, *Fondateur*
NGUYỄN-VĂN-VĨNH, *Directeur gérant*

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Des mètres à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur sur 0 m 065 de large.

Une seule insertion . . . . 0 $ 30 le c/m
Par contrat annuel . . . . .
Par conditions et par insertion . . . . 0 $ 18 le c/m
Réclame dans la 1re page . . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales . . . . 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái lợi-ích về đường kinh-tế của quốc-dân ta

đối với cuộc công-thái sáu triệu bạc này

Chính-phủ Đông-pháp ta định đến ngày 1er tháng Mars này phát hành sáu triệu bạc phiếu công-thái để làm con đường xe-hỏa Vinh-Đồng-hà. Cuộc công-thái ấy, về đường kinh tế của quốc dân ta thật có nhiều cái lợi-ích rất lớn.

Ai lại chẳng biết cuộc kinh-tế quan hệ ở sự giao-thông, mà giao thông không có gì tiện-tiệp cho bằng đường xe-hỏa. Con đường xe hỏa Vinh-Đồng-hà mà làm xong được, thì suốt một dọc dài mấy trăm kí-lô-mét về Trung-kỳ chỉ-bắc, bao nhiêu địa lợi có thể khẩn-hoang được hết, bao nhiêu làm ra có thể vận được quảng, mà tự Hanoi vào thẳng cho đến kinh-đô, đi lại thuận-tiện, đường sá thông-đồng, công-nghệ thương-nghiệp toàn quốc cũng nhờ đó mà chấn-hưng lên được nhiều lắm ; cái lợi ích cho cuộc kinh-tế của quốc dân ta biết là dường nào ! mà sáu triệu bạc phiếu công-thái này chính để làm nên cái sự-lợi ích lớn ấy.

Song, cái lợi ích ấy là cái lợi ích lâu dài, sau khi đường xe hỏa hoàn thành, ta mới mong được hưởng cái lợi ích ấy ; còn cái lợi ích nửa hiện nhiên ở trước mắt, cũng rất có quan-hệ đến cuộc kinh tế của quốc dân ta. Đã hao lâu nay, khắp trong nước ai là người chẳng chú-trọng về cái kế-hoạch lý-tài, lo kinh-doanh những cái thực nghiệp to để thu hồi những cái lợi-quyền lớn, mà quanh đi quẩn lại, chỉ vì tư-bản không đủ, kẻ có tài có chí cũng đành chịu bó tay. Người mình tư-bản đã rất là bạc-nhược, so với người các nước trăm phần không được lấy một phần, mà có được đồng nào thì lại tản-mạn linh-tinh, người năm, bảy chục đồng, kẻ một, đôi trăm đồng ; cái tư-bản năm, bảy chục, một, đôi trăm đồng, thì phàm những sự-nghiệp mới ở đời này, còn có việc gì hãy nhiều mà có thể làm nổi được ; muốn lập những công ty hợp cổ, thì dương buổi bắt đầu gây-dựng, người mình lại chưa có cái thói tin nhau ; kẻ dùng tên hợp cổ mà cầu được cổ người tin, cũng lại cầu phải có cái tư-bản thật lớn mới được : thành ra ai cũng chỉ có được món tiền nhỏ mà không ai góp được món tiền to, đồng tiền để không vô dụng thì nhiều mà đồng tiền làm ra sinh lợi thì ít, đến nỗi hằm vào cái cảnh nghèo khốn cho đến ngày nay. Bây giờ nhờ được chính phủ mở ra cuộc công-thái này, mỗi năm rút số bốn lần, ai trúng được số to thì được lấy về ngay một món tiền hàng nghìn hàng vạn. Mỗi người bỏ ra mua một, hai phiếu hết năm chục, một trăm đồng là cái món tiền nhỏ phần nhiều người có thể có sẵn, mà để không vô dụng, cũng chưa làm được việc gì, nhất-dán trúng số được lấy kể vạn kể nghìn thì đã góp món tiền to có thể làm ra sinh lợi được, mỗi năm mấy người trúng số to, thì mỗi năm trong nước thêm được bấy nhiêu người có tư-bản, thêm được bấy nhiêu người có tư-bản, tức là thêm được bấy nhiêu người kinh-doanh những thực-nghiệp mà thu-hồi những lợi-quyền ; năm nào cũng vậy cho đến ba mươi năm, thì việc lý tài trong nước cũng đã có khởi sắc nhiều, lo gì sau này nước chẳng giàu dân chẳng thịnh. Ấy chẳng cũng là một cái lợi-ích rất lớn cho cuộc kinh tế của quốc-dân ta dư ?

Năm chục đồng một cái phiếu công-thái, mấy người lại không có được mươi tiền nhỏ bấy nhiêu, mà mỏa tiền nhỏ ấy để cũng không làm được việc gì, tan nên mua trái phiếu để gop lấy món tiền to mà làm ra sinh lợi.

B. Q.

Đồ đầu-xảo Marseille của học-trò trường Kỹ-nghệ Hanoi

Trong cuộc đấu xảo Marseille năm nay, học-trò trường Kỹ-nghệ Hà-nội ta có làm nhiều đồ để gửi sang đấu-xảo. Ngày 3 và ngày 4 Février vừa rồi, trước khi đóng hòm những đồ ấy để gửi đi Marseille, trường học có mở cửa cho công-chúng xem hai ngày ; quan Toàn-quyền có ý-tưởng-lệ các học-trò ta, ngài cũng có bỏ việc đến tận nơi xem một buổi. Trong những đồ ấy, có một cái đỉnh đồng lớn, đúc theo kiểu các đỉnh trong điện nhà vua, thông khiến một tí gì cả ; những bức vẽ, những đồ dân cũng đều rất tinh xảo ; đặc-sắc nhất là một cái phòng giấy và một cái phòng con cho khách ngồi đợi chế theo lối riêng mà làm toàn bằng gỗ giổi và gỗ nghiến cả, cứ đề nguyên-sắc gỗ mà đánh bóng coi như ngà. Cứ lấy con mắt thẩm-mỹ mà xem thì biết trong mấy năm gần đây cái trình-độ học-trò kỹ nghệ thật đã có tân tới nhiều, nếu như thế mà tiền được mãi lên, thì các trường Kỹ-nghệ ở trong xứ ta chắc có thể gây dựng được một nền mỹ-thuật Việt-Nam mình một ngày một cao lên hơn trước.

Mỹ-thuật ở nước mình cũng như là mọi nghề-nghiệp khác, xưa nay cũng vẫn thua sút khác người ; trải mấy ngàn năm nay, vẫn chưa có được một cái nền mỹ thuật riêng. Phàm một nước muốn cho có một cái nền mỹ-thuật riêng của mình thì phải có cái sáng ý cái văn thể riêng nó đặc biệt hẳn với mỹ-thuật các nước khác ; cho nên cái mỹ-thuật riêng của một nước nào tức là cái quốc-hồn của một nước ấy. Nay thử hỏi nước Nam ta đã có cái quốc hồn riêng nào chưa ? Quyết rằng chưa. Nước ta từ xưa đến giờ, về sự sinh-hoạt, về đường tư-tưởng đều phải chịu cái thế lực chuyên chế của Tàu ; triết-học tôn giáo, văn chương, âm-nhạc, pháp-luật, phong-tục, hết thảy cái gì cũng là Tàu cả. đến nỗi xét cho cùng thật không có một thì giờ nước Nam mà không có kiểu có mẫu ở Tàu ; vậy thì mỹ thuật nước Nam có làm sao thoát khỏi cái thế lực chuyên chế ấy mà thành cái nền độc lập được. Đã đành rằng phàm mỹ-thuật không bao giờ là tự nhiên sinh ra, không bao giờ là thuần mới lạ cả ; như mỹ-thuật Hi-lạp là tị tổ của mỹ-thuật các nước Âu-châu cũng là phát nguyên tự mỹ thuật Đông phương mà ra ; lại như mỹ thuật Nhật trong mấy mươi đời cũng chịu ảnh hưởng của Tàu, tuy ngày nay vẫn còn phảng phất cái khuôn phép Tàu, thế mà nghiễm nhiên tự lập thành một nền mỹ-thuật riêng không giống Tàu. Nhưng xét đến mỹ-thuật nước Nam mình, nào nghề đồng, nghề gỗ, nghề kiến-trúc, nghề hội họa, nghề khảm, nghề thêu, phàm được cái gì ra về xinh đẹp khéo léo thì toàn có trông diệp phảng-phất với đồ Tàu : tuy trong các công trình của người mình làm ra, nhận kĩ cũng có cái ý thanh thoát dịu-dàng tức là cái đặc sắc của giống người mình, song cái sáng-ý, cái văn-thể vẫn thuần do lối Tàu cả vẫn không thể thành được một cái nền mỹ-thuật riêng hẳn của mình. Và theo như lời những người Tây đã nghiên-cứu rất rành về mỹ-thuật nước Nam ai cũng bình luận rằng : Mỹ-thuật nước Nam sở dĩ không tiến bộ được là vì có một cái trở lực rất to cái trở lực ấy tức là cái ảnh-hưởng về tôn-giáo ; phàm thợ mộc, thợ nề, thợ chạm, thợ đục, thợ gồm, thợ thêu, hết thảy đều là làm cho đến chân nhiều hơn cả, người thợ phải bó buộc trong những lề lối sẵn, không được tự do biến báo ; như vậy thì bao giờ cũng một kiểu một mẫu cả, còn có tiến-hóa sao được.

Tự khi quí chính-phủ Bảo-hộ lập ra các trường Kỹ nghệ, cái mục đích thứ nhất tức là cốt để gây dựng cho người mình một cái nền mỹ-thuật Việt-Nam vừa giữ lấy những nghề cũ lối Tàu, vừa điểm suyết những nghề mới lối Tây, chẳng rõ rệt nhiều đồ thật xứng đáng để làm gương cho các thợ ngoài. Coi đồ mà mở mang những phương pháp mới, thâu nhận những kiểu cách lạ, chứ không bó buộc vào những khuôn-sáo cũ như trước ; học trò học trong các trường ấy trước hết phải học về vẽ hoạ nọc theo tự nhiên, rồi mới học đến chế các kiểu và học lấy cái chính-truyền của các nghề Việt-Nam ; đến sau thì tùy tài tùy sức mỗi người chuyên về một nghề ; trong nhà trường có những bộ đồ cổ thật tốt và thật khéo, chọn để làm mẫu. Song, một điều cốt yếu nhất trong sự dạy học ở các trường đó là tập-luyện cho học-trò biết nghiên cứu, biết quan sát, biết am hiểu cái cảnh sắc tự nhiên, và học những cảnh tự nhiên, vừa học những lề lối cũ hai bên khéo thâm bắc điều hòa, theo như cái chương-trình nhà trường, thật có giúp cho tinh-thần được nhiều.

Mà quả vậy, trong mấy năm nay, trường Kỹ nghệ Hà-nội ta nhờ được có quan Đốc trường là một tay mỹ-thuật lại thông thuộc được cái mỹ thuật Việt-Nam, đã khéo thi hành cái chương-trình của nhà trường như đã kể ở trên kia, khiến cho học-trò trong trường không phải bị lề lối bó buộc mà phát triển được cái thiên-tài mô-phỏng tự-nhiên. Coi những đồ của học trò kỹ-nghệ làm đầu xảo Marseille lần này thật đã khéo giữ được những đồ cũ lối Tàu lại điểm-suyết có những nghề mới lối Tây, vừa học được những cảnh tự-nhiên mà vừa học được những kiểu mẫu khéo, trông cũng đã thấy có cái sống ; cái văn thể riêng thành được một cái nền mỹ-thuật mới của người mình vậy. Những học-trò kỹ-nghệ ta cố lên ! các nhà kỹ-nghệ ta cố lên !

P.

Tiền ăn uống xa xỉ, quá khẩu thành tàn ; tiền cờ bạc chơi bời, hại thân vô ích ; sao bằng mang tiền đó mua phiếu quốc trái, công-lợi tư-lợi, hai đường vẹn hai.

ÂU CHÂU BIẾN TÍN

VÔ TUYẾN ĐIỆN

Bordeaux, ngày 8 Février 1922

Các báo-quán đối với đức Giáo-hoàng mới

Các báo-quán có đăng nhiều bài về việc bầu cử và lịch-sử đức Giáo-hoàng mới. Phần nhiều báo quán đều nói rằng Giáo hội đã bầu được một vị Giáo-hoàng đại giá trị mà ai cũng coi là một nhà danh-vọng trong các Giáo-chủ. Ông Pie XI vừa là một nhà tôn-giáo mà lại là một nhà lịch-sự có giá-trị. Ngài lại thông thạo nhiều thứ tiếng và giỏi về việc ngoại-giao.

Các báo có nhắc nhiều lần đến việc đức Giáo-hoàng ra tận bao lơn ngoài điện mà làm phép ban phúc cho công chúng chứ không để cho thì cả đám đông ở bao lơn trong, đức Giáo-hoàng Pie XI chắc là sẽ tận thành cho những tân tư tưởng.

Báo *Matin* nói rằng đức Giáo-hoàng mới sẽ giúp nước Pháp, là một nước trong các nước vẫn minh nhất ngày nay, trong việc hòa-phục lại cuộc hòa-bình cho thế-giới. Báo *Ky lại* nói : các giáo chúa Hoa-kỳ cũng có lòng tin ái giáo chúa Ratti, nhưng vì các giáo chúa Hoa-kỳ đến chậm, cho nên không kịp dự cuộc tuyển cử.

Báo *Petit Parisien* nói rằng đối với nước Pháp cũng là giáo-hoàng sẽ có một cái thái độ hòa hợp. Báo *Radical* nói rằng Pie XI sẽ dùng một cái chánh sách thân ái đối với nước Pháp. Báo *Journal* nói rằng Giáo-hội không còn kén ai đích-đáng hơn giáo chủ Ratti nữa. Báo *Excelsior* nói : Giáo-hội tuyển cử đức Giáo-chúa Ratti thực là một việc hay lắm. Báo *Gaulois* nói rằng : việc tuyển cử đức Giáo-hoàng mới ở Paris và ở Rome ai nấy đều hoan nghênh cả.

Các báo quán đều nói rằng đức Giáo hoàng ban phúc ở bao lơn ngoài là có ý chúc cho thế-giới đều được hưởng cuộc hòa bình.

Báo *Echo de Paris* có đăng lời sau này của đức Giáo-hoàng mới để nói với viên phóng sự riêng của nhà báo Pháp vì thế mà lòng ta yêu mến nước Pháp lại thêm mến mà. Ta chẳng phải nói thêm dài dòng nữa. Ta là một người bạn của nước Pháp. Nói thế là đủ vậy.»

Báo *Le Temps* lại nói : đức giáo hoàng Pie XI làm phép ban phúc cho công chúng ở bao lơn ngoài, là có ý ban phúc cho khắp cả giáo hữu trong thế giới, chứ không phải ban phúc riêng cho thành La-mã và nước Ý mà thôi.

Báo *Le Temps* có nói : đức giáo hoàng mới là một nhà sử học yêm-bác, một nhà ngoại giao sáng suốt, ngài nói tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Đức đều sõi cả. Ngài lại rất là trọng-kiện. Ngài phục hồi, tu bổ, gây thêm và để dàng. Thực là một người về thời đại tối tân vậy.

Báo *Les Débats* lại nhắc lại rằng đức giáo hoàng mới là người đã coi thư viện Ambroise hai mươi năm nay, và ngài lại tổ chức lại nhà thư-viện ấy, xưa ngài lại vẫn coi thư-viện trong điện Giáo hoàng trong năm mươi thì đã rõ cái học-thức của ngài vậy. Chắc là ngài sẽ tán thành cho sự nghiên cứu các khoa học cho thâm cùng sự mở mang các khoa học cách-trí của các nhà giáo-hữu trong thế giới.

Báo *Gaulois* nói rằng từ nay Giáo-hội không những chỉ chuyên giữ gìn một cái tôn-giáo mà thôi, nhưng thực là một động lực lớn bỏ ích cho việc hòa bình nữa. Nói tóm lại các báo-quán phần nhiều đều hoan nghênh đức Giáo-hoàng mới cả.

Cuộc hội-nghị Washington

Cuộc hội-nghị Washington khai nghị ngày 12 Novembre, đến ngày 6 Février thì giải tán. Trong kỳ hội-nghị giải tán thì kỳ các bản giác-ước. M. Hughes nói rằng bản giác-ước Sơn-đông, các điều Nhật-bản và Trung-hoa kỳ ngày hôm thứ bảy Đoạn cáo đại-biểu tại kỳ những bản giác-ước hải-thuyền. Phụ vào các bản giác-ước kỳ có hai khoản định quyết của M. Root nói về việc dùng liêm-hải-đình và cấm dùng hơi ngạt. Các đại-biểu lại kỳ bản giác-ước của chín nước nói về việc nước Trung-hoa ; bản giác-ước về sở thường-chính Trung-hoa ; bản giác-ước phụ nói rằng trong bản giác-ước về cái vấn đề Thái-bình-dương không có nói đến địa-hạt nước Nhật-bản. Các đại-biểu kỳ xong các bản giác-ước, thì M. Harding mới đến hội-đồng. Ngài có đọc một bài diễn-văn nhưng công cuộc của hội-đồng đã được như ý, thực là đã tiếp nhận một cái kỳ nguyện mới cho thế-giới vậy. Hội-đồng giải tán, thì quan Sarraut đi đến Gia-nã-đại, M. Balfour và phái bộ nước Anh cũng khởi hành ở Washington để về nước Anh.

Việc nước Hoa-kỳ

Ở Hoa-kỳ có tin rằng nay mai các nước sẽ điều-đình với nhau về những trái khoản của các nước ấy nước Hoa-kỳ. Nước nào trái khoản to, thì sẽ điều đình trước. Như vậy thì nước Anh sẽ điều-đình trước tiên.

Quốc trái Đại pháp : 3 % . 57,75 — 4 % . 1918 64,25. — 5 % . 76,95. — 5 % . 1920 92,75. — 6 % . 1920 93.

LỜI ĐÀN BÀ

Nói về hai chữ « Bình quyền »

Từ khi các bạn quốc-ca ta được cái hạnh-phúc bước chân vào làng văn-học, tôi vẫn gặp vào cái dịp quốc-dân đương hấp thụ Âu-hóa, cái chánghĩa tự-do bình-đẳng chưa chan lai láng ra khắp mọi nơi, phàm kẻ đã biết đôi ba chữ tây không biểu hết tinh-vi diệu-dụng của cái chữ nghĩa đó ra làm sao, nhưng hễ động mồ miệng nói nơi công chúng là đem những cái lòng xu-hướng háo hức ấy mà nhất ban nữ-giới mình cũng đua đòi vui theo cái chủ-nghĩa mới ấy. Vì có lòng đua đòi sốt sắng như vậy cho nên ít lâu nay nhiều bà chị hô-hào khởi xướng ra cái vấn-đề *Bình-quyền*, một kẻ xướng, trăm kẻ hoa, mà coi chừng vẫn chưa giải-quyết được xong.

Em tuy là gái quê mùa, nhưng mảng tai nghe được nhiều lời bình-luận của các bà chị ở trên tờ báo, cực chẳng đã, nên em cũng muốn góp một đôi lời để mong giải-quyết cái vấn đề lớn lao kho khăn ấy. Nhưng trước khi em muốn giải-quyết, em hãy xin có mấy lời hỏi các bạn trong nữ giới ta rằng : *Thế nào là bình-quyền ? và muốn được bình-quyền phải thế nào ?*

Em nói như vậy, không phải là cậy có cái tài thông minh gì mà cố ý lập dị, chẳng qua em thấy trong nước ta vừa trong cái thời buổi cạnh-tranh này phàm có cái vấn-đề gì tất phải trải bao nhiêu phen nghị-luận, góp nhiều ý kiến của công chúng, rồi sau cái chân lý một phải mới ra được, huống hồ hai chữ « Bình-quyền » là một cái vấn-đề mới lạ, ở các nước văn-minh trước kia cũng bàn đi nói lại chán chê, nên nữ-giới các nước ấy mới được có cái về-vang như bây giờ, mà mình vẫn đem lòng sơ sức được về vang như người. Vậy nên nào dễ đã được ngay, tất mình phải có thể nào rồi mới được. Cái đó cũng như một món ăn ngon đem kề đến miệng mình mình lấy làm chưa được ăn thì muốn vồ lấy mà nuốt ngay, nhưng của ngon cũng phải biết ăn mới được, nếu chỉ ăn liều thì không khéo sinh bệnh mà làm hại thân mình.

Bình-quyền nghĩa là tất cả mọi người ở trong thế-giới, bất cứ là ai, cũng đều có cái quyền bằng nhau cả, phàm những cái hạnh-phúc của nhân-loại, cho có quyền được hưởng thụ hết thảy như nhau, ai không may khốc có tài tri-thức mà giữ được thì quyền ấy còn, nếu ai gặp may yếu không đủ thể-lực mà giữ được thì quyền ấy mất. Ấy đó tôi là một cái *công-lý thiên-nhiên* như vậy.

Xem như thế thì biết dẫn mình có tài quyền *thiên-phú* thật, nhưng còn hay mất là ở mình cả, chứ có phải rằng không có ai phải tranh phải cướp mới được đâu. Nữ-giới nước ta thử xem đến nay bỏ mất cái quyền gì hồi ấy, tay bỏ có nhiều nguyên nhân, nhưng cái nguyên-nhân thứ nhất là bởi không có học, học không có nên tư-cách không đủ mà giữ được quyền. Các bạn nữ-giới cũng hiểu cái lẽ ấy, nên từ khi nhờ Nhànước mở mang việc nữ-học, được đi học là nói ngay đến bình-quyền. Phải lắm, nên lắm, chính cái dịp này là cái dịp để chị em mình thu lại lấy quyền. Cứ trông cái hiện tình ấy thì khiến cho em đây hả dạ vui lòng, nhưng xét cho kỹ nghĩ cho chín, lại khiến cho em phải cau mày nhăn mặt mà chán ngắt chán ngơ.

Làm sao vậy ! Vì nhiều lắm rồi ! Làm lời ấy cũng may ở ngay vào lúc đầu này, đầu lắm cũng còn có thể nhắm được. Các bà chị nàng, quả thấy nói quyền là muốn được ngay, không kịp nghĩ đến mình phải

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

thế nào mới có được cái quyền ấy. Bởi nhận thấm như vậy nên đã diễn ra biết bao nhiêu tấn kịch xấu xa rơ ruốc cho thiên-hạ chê cười mà vẫn chưa tỉnh-ngộ, nghĩ đã bực chưa! Xem ngay như độ nào có người kể chuyện một bà đại khái nói rằng: « Bà X là con nhà thế-phiệt, theo học đã đỗ bằng Sơ đẳng tốt-nghiệp, kết duyên với một ông nọ, vợ chồng rất là thân yêu nhau, nhưng bà có tính chơi bời đêm hôm đi về tự-do không ê hệ gì ông chồng có tính ghen, nhưng nề vợ là người có học, nên cố nín không nói gì. Có một hôm đương nửa đêm ra đi, chẳng hỏi đi đâu, bà đáp lại một cách tự-do, nên thành ra to tiếng, rồi bà nói tóc rút xẵn tay áo chạy ra cửa mà nói rằng: « Đời nay tự-do bình-đẳng, đàn bà cũng có quyền như đàn ông, không có phép giữ được rồi sau đến phải li hôn..... Ấy xem như chuyện ấy thì có phải là bà ấy đã nhận lấm hai chữ bình-quyền mà nên chuyện rất nhà tan cửa đó không? Đem một bụng dạ nông nổi, cái chí khí hèn mạt mà lạm nhận lấy quyền, thì không những là được quyền mà thân thể lại vì quyền mà thành ra đê liệt, nghỉ giận thay mà lại tiếc thay.

Ta nên biết, mua phiếu quốc-trái không những chỉ có cái hi-vọng được hàng ngàn hàng muôn đồ mà thôi, lại có cái lợi lớn có cùng, là sau khi đường xe hỏa Vinh-Đồng-hà làm xong, đường kinh-tế của nước nhà vì đó mà được phát đạt biết chừng nào.

Dư luận Nam-kỳ

Làm ơn với chịu ơn

Người sinh ra ở đời, càng giao hiệp nhau chừng nào, thì việc làm ơn với chịu ơn nhau, phải diễn ra chừng nấy; làm ơn với chịu ơn, hai cái lẽ là đều tối cần tối yếu của người nương-náu nhau giúp đỡ lẫn nhau vậy, dầu cho người bực nào cũng phải có ở trong hai điều ấy cả, mà hạng người trung-lưu nhân lên, sự làm ơn với chịu ơn nhau trở nên phần nhiều lắm. Nhưng xét lại hai đàng, một đàng làm ơn, một đàng chịu ơn, thì hai điều ấy có hai lẽ khác nhau xa, mà con người cái tánh lại hay ở vào cái đàm chịu ơn mà ít ở vào cái đàm làm ơn được. Ấy là thường-tình của con người đời vậy.

Nếu muốn lấy cái chừng đỗ làm bằng, thì mỗi người vẫn tâm lại lấy mỗi người; « Ta muốn làm người làm ơn hay là người chịu ơn? » Thì chắc mỗi người phải khó khăn một hồi rồi tưởng lên trong lòng rằng: « Thà chịu ơn Chịu ơn có lợi, làm ơn thiệt hại quá! » Thế là thường tình của con người vậy, chẳng ít thì nhiều, ai ai cũng có.

Nhưng xét hai hạng người ấy, có người cao thượng mà cũng có kẻ hèn mạt. Sự làm ơn của người kiến-ngãi bỏi lòng bác ái mà làm ơn, thì làm ơn ấy, đối với việc phải do ở lương tâm mà làm, không phải vì danh hay vì lợi gì cả; sự chịu ơn của người cao thượng, cũng có cái đặc-biệt vậy, phần nhiều là bởi bất-đắc dĩ mà khiến nên, không phải lấy lắt mà chịu ơn như cái bọn vào luồn ra cúi đó. Nói tóm, làm ơn không trông trả, mang ơn mong đền, là tánh chất của người cao thượng.

Người có học-thức, sự nghe thấy cao rộng ra chừng nào, thì ai ai cũng có cái chí tự-lập lấy mình, chẳng bỏ chịu kỉ mà ỷ nhơn môn, thì phương người mà cầu cái hạnh-phúc bao giờ, mà nhất là không chịu mang ơn người quấy. Hoặc có gặp buổi thời cùng vận rủi mà phải chịu lấy ơn người, ấy là cái cảnh-ngộ khiến nên tự nhiên, không sao tránh khỏi là lẽ thường của con người ở đời. Song cái ơn chia ra có trọng có khinh, có cái ơn nên tạ mà cũng có cái ơn không nên tạ vậy. Cái ơn nên tạ là cái ơn nhỏ mọn không can đến việc nghĩa, cái ơn không nên tạ là cái ơn lớn lao, ghi lòng tạc dạ không bao giờ quên. Ơn nhỏ mọn ở đời thường có mà đề trả, ơn lớn lao ở đời ít có mà khó trả. Muốn đền đáp cái ơn nhỏ mọn, bất quá trong tiếng cảm-tạ, tiếng cảm ơn cùng đáp cái nghĩa vừa đủ là rồi; chỉ như cái ơn lớn-lao long trọng không phải vậy. Người quân tử mang ơn trọng của người ta, không phải đáng cái tiếng cảm-tạ cảm ơn hay đền bồi chỉnh nghĩa đã thiển đó là đủ; bề ngoài xem như về người không biết ơn, mà trong lòng đã chạm khắc cái ơn không sao mòn-mỏi được, đành ẩn nấp kín, đem thân mà trả nghĩa nấy mới cam. Lời xưa rằng: « ơn nhỏ khó tạ, ơn nhớn chớ khó tạ » cái lẽ là vậy. Lại cũng có cái lẽ làm ơn và chịu ơn, là việc thường của con người giao-tiếp nhau phải có. chớ không phải ơn nghĩa gì: sự làm ơn chịu ơn đó, bất quá việc thi-thực nhau ở đời, không đủ để làm ơn nghĩa, khi người này khi kẻ khác trong cơn giao-tế vậy thôi. Song người bụng dạ hẹp hòi, kiến thức tầng tiệm quá, hễ có mất công hay là làm ơn gì với người chút ít, thì trong lòng nhớ mãi không quên, kẻ hoài không hết, dẫu cho người có chịu ơn mình đền bồi thế nào, cũng cứ hoài-bão tiếm lòng, lên cái mặt ân nhân đối với người ấy mãi, thế là cái thói làm ơn của kẻ tiểu-trường vậy. Chớ không xét kỹ rằng con người ở chung nhau trên đời, cái ơn nhỏ mọn đó, bất quá là việc « vãn-công » nhau, người này giúp người kia, người kia giúp người nọ, thuận theo lòng bác-ái, nghĩa tương-tế vậy, đích làm con người đó.

Người biết ơn-nghĩa, là người biết liêm sỉ, vui làm ơn nghĩa là người có lòng bác-ái. Người biết liêm-sỉ, không quên ơn người mà không lấy-lệ chịu ơn người hoài; người có lòng bác-ái là người biết cái trách nhiệm làm người ở đời. Ngỡ cuộc giao-tế của con người trên đời, chẳng những ơn nghĩa giúp đỡ lẫn nhau đó mà thôi, hãy còn phải điều tỉnh nhau về phần tri-lực, làm sao cho cùng một loại con người đối với trời đất không thẹn mới là. . .

Tuy nói rằng, làm ơn, chịu ơn, hai lẽ ấy là sự thường của con người đối nhau, nhưng xử nhau trong cuộc giao-tế, thì chỉ có người cao-thượng cái lẽ làm ơn và chịu ơn nhau, mới không mích với tương-tàn với nghĩa mà cho. Cũng cây quyết rằng mình làm ơn cho lẽ vinh, người cũng cứ đó cũng có khi mình làm ơn mà phải nhục, mà người chịu ơn cũng được vinh vậy. Là sự làm ơn của mình ra đó, là giúp cho kẻ gian làm quấy, giúp cứa cho kẻ ác hại người, thì sự làm ơn ấy đã không vinh mà hóa ra nhục; người chịu ơn mà làm nên việc nghĩa, nên lẽ công, ở với đời chẳng phải không nhục mà thôi. đối với xã-hội nhân-quần được phần quang-vinh là khác. Thế thì việc làm ơn và chịu ơn, của con người ở đời, hai ấy phải cần thận lắm là hơn.

Bắc-Ái.

Đoản thiên tiểu thuyết

Chuyện người mù mà bán giỏi

Tại thành Nữu-ước trong một phố kia, có một tòa nhà đồ sộ, ngang đối với một nhà đồ-thư quán. Nhà đó làm có cạnh góc cao chót vót, chung quanh rêu có mọc bám xanh rì; đứng coi tuy không có cái màu mẽ trương-hoàng, cột vẽ rèm châu, nhưng thực có cái khí-tượng đặc biệt ở trong nơi phồn-hoa huyên-náo vậy; chừng đã trải bảo thế-kỷ, mưa dầm gió dãi, cái tinh-quang vẫn vọi, thực có khác hẳn với những nơi lầu cao nhà rộng đua nhau làm những lối mới lạ để choáng mắt lòe người.

Chủ-nhân cái nhà cổ đó là ai? Tức là Bách-sĩ, ở đó đã lâu năm. Một bữa kia vào độ mùa đông, vô cớ bị người bắn chết, cái lẽ tại làm sao mà bị giết và kẻ hung thủ ấy là ai, sau khi ấy sở Cảnh-sát, tra tìm trăm kế, chịu không xét được duyên do mảnh mối ra thế nào. Chỉ biết rằng người láng diềng nhà đó là Sát bác-sĩ, nhưng bác-sĩ tuổi đã già lắm rồi, trong vài năm trước lại bị bệnh mù cả hai mắt; trong nhà chỉ có phu-nhân làm bạn mà thôi. Phu-nhân tuổi còn xuân xanh, hương sắc sẵn nước, đẹp nhất trên đời. Bác-sĩ thì mù không đi đến đâu, mà phu-nhân lại ăn ở từ tế với láng diềng lắm, vậy thì không có lẽ nào lại thù với Bách-sĩ điều gì. Bởi thế cái án mạng đó khiến huyền mãi không tra ra được, mà sự đó xét cũng thôi, cái mệnh oan của Bách-sĩ bị chết một cách thảm-thê ấy đành người lạnh không ai còn nói đến, trời cao đất rộng biết ai là kẻ thân oan. Ôi! Mấy gian nhà cỗ nào thấy chủ nhân, lá rụng hoa rơi, ai người thăm viếng, chỉ thấy ra vào bay lượn một đàn chim yến, thu tỉ kêu sầu mà thôi.

Cách đó 18 tháng, chợt có người đến sở Cảnh-sát tự thú việc đó, người ấy là ai, thì chính là Sát bác sĩ vậy. Bác-sĩ tự cung rằng: Tội đã già nua, và lại mù lòa, mà vợ tôi nó còn trẻ tuổi sợ có một ngày kia nó lại đem tình ran rỉu mà bỏm xơm cùng ai chăng. Một người bạn tôi, có lòng thâm độc, thường đối với tôi gièm pha vợ tôi có điều kia khác, lại cho tôi mượn một khẩu súng tay để đoạn rằng việc đó có thực. Kẻ bất đi quyệt, lòng tôi lại càng nghi. Một chiều kia tôi nói đối sang chơi láng bên, đêm khuya lên về, nghỉ định chực lúc bất ngờ mà chụp giết kẻ gian. Khi tôi về, quả nghe có tiếng con trai ở trong nhà ức giận quá, giơ súng ra bắn. Mất tôi dẫu mù, nhưng tai tôi nghe tiếng ở nơi nào thì cứ bắn vào nơi ấy, nên ức đó chỉ bắn một phát thì tin ngay; trong bụng vừa lấy làm hả, thì biết ngay là bắn lầm vào nhà người láng diềng mà tin phải người ấy. Phải cái lẽm lo, rồi về nói với vợ tôi, định toan ra thú tội, nhưng vợ tôi nó ngăn mãi, cho nên lẽu khẩu đến nay lòng càng áy náy, cái lương-tâm cứa tôi nó cắn rứt vì tôi đã làm sự đại-ác ấy, thì hình như nó đục tôi phải ra mà chịu lý thật, nhưng bắn một phát mà chết được người, thì người mù không có tài làm được. Vậy bác-sĩ tuy xin ra nhận tội cam làm một kẻ trọng-tù, nhưng sở Cảnh-sát vẫn trọng đãi là một vị thượng khách, có nói rằng: Thôi, khi nào bác-sĩ lại có làm cái thủ-đoạn hung tàn ấy mà bác-sĩ phải nhận; hay là bác-sĩ bị bệnh thần-kinh lẫn lộn nhận vơ đó chăng, thì xin về nhà tĩnh dưỡng. Chừng tôi giữ việc trị yên, có khi nào lại vị một tội thú nhận không có chứng-cớ mà đám cân luận tội người.

Bác-sĩ bị sở Cảnh-sát xua về, lại càng tức bực. Sau xin định giờ chọn một chỗ, để xin thí nghiệm việc mình tài nghe mà có thể bắn súng tin được. Sở Cảnh-sát cũng nể là người thành thực và sự nếu không nghe thì cứ xin lời thôi mãi, bèn nhận lời cho. [illegible] cái tài người mù châu-sai ấy.

D. D.

CHÁNH PHỦ TOÀN-QUYỀN ĐÔNG PHÁP

Phát-hành 123.600 trái-phiếu, giá mỗi trái-phiếu là

50 đồng bạc

CÓ RÚT SỐ, TRÚNG ĐƯỢC TIỀN

CHẲNG LÂM LẮM TRONG BA MƯƠI NĂM SẼ HOÀN LẠI HẾT

GIÁ TIỀN PHÁT HÀNH MỖI PHIẾU LÀ 50 ĐỒNG

Cả 123.600 trái-phiếu mỗi năm đều được đọ những người rút số. Mỗi kỳ rút số có những số được lĩnh tiền như sau này:

Kỳ rút số ngày 1er Juin và ngày 1er Décembre	
1 trái-phiếu được hoàn lại bằng	10.000 đồng
1 trái-phiếu được hoàn lại bằng	1.000 đồng
12 trái-phiếu được hoàn lại bằng	500 đồng
1.016 trái-phiếu được hoàn lại bằng	100 đồng
Kỳ rút số ngày 1er Mars và ngày 1er Septembre	
4 trái-phiếu được hoàn lại bằng	1.000 đồng
26 trái-phiếu được hoàn lại bằng	500 đồng
1.000 trái-phiếu được hoàn lại bằng	100 đồng

Như vậy mỗi năm cả thảy có 4.120 trái-phiếu được hoàn lại bằng 471.200 đồng bạc mà trong số tiền hoàn lại ấy, có 2 lô là 10.000 đồng, 10 lô là 1.000 đồng.

Kỳ rút số thứ nhất định vào ngày 1er Juin 1922

Những trái-phiếu trúng số, thì ngày hôm 15 tới sau ngày rút số được lĩnh tiền, mà số tiền ấy phải trừ tiền thuế theo như lệ thường còn bao nhiêu thì lĩnh tại các ngân-khố ở Đông-pháp.

Tiền mua trái-phiếu sẽ nhận từ ngày 1er đến ngày 20 Mars 1922 tại tất cả các ngân-khố Đông pháp, tại các phòng giấy bưu-chính cụ thể, và tại tất cả các chi điểm của nhà Đại-pháp Hải-lợi ngân-hàng, không phải mất thêm phí tổn gì cả, mà cũng không có hạn chế số tiền nhận đến bao nhiêu là cùng. Song các sở bưu-chính chỉ được thu số tiền mua phiếu đến bằng hay là kém giá tiền 10 phiếu mà thôi.

Chánh-phủ Toàn-quyền Đông-pháp được quyền giảm bớt số phiếu đem mua.

Mua 10 trái-phiếu hay ít hơn 10 trái phiếu thì phải nộp tiền ngay tức số; còn những số trái-phiếu mua ngoại còi số mười phiếu, thì lúc đem mua phiếu phải nộp một phần chia năm giá tiền, nghĩa là mỗi một phiếu phải nộp ngay 10 đồng, còn thiếu lại bao nhiêu thì chậm lắm là lúc nhận giấy trái-đoạn nhất định phải nộp nốt.

Những trái đoạn nhất định sẽ giao cho các nhà mua phiếu ngay lúc hết hạn mua phiếu và trước ngày rút số kỳ đầu.

VĂN UYỂN

Sáng mồng một tết

Lác đác mưa phùn phủ nẻo leo,
Nào tranh, nào chữ khắp nơi treo.
Đặp sân pháo nổ, lò-hương ngát,
Rợp cổng nêu xanh, trận gió reo.
To nhỏ nhà ai lời chúc tụng,
Lo thơ đường-cật chắc xe theo.
Kia kìa! rõ khéo vui xuân chửa?
Xen lẫn thanh-la dịp trống chèo!

Hải ninh, Đạm Phong.

Xuân tiết

Ngày xuân tai-tiếng bắt bao tinh,
Để lỗn thời đăng tình trẻ xanh,
Vận đạt hề nhờ hơi giấy đỏ,
Giá cao chi mượn bảng treo xanh.
Vang lừng tiếng nọ kêu hơn pháo,
Ngập thắng lòng này phẳng tựa tranh.
Ở cũng nghinh xuân, ừ cũng tết,
Rượu chè xnãi buổi, hát thâu canh.

Xuân tiêu

Đêm xuân một khắc giá bao ngàn,
Cho đối ngân vàng hết chửa xuân
Chị giá dưa hương đào trước viện.
Dì tráng giải bóng liễu bên sân.
Lưng bầu rủ là say tình tình,
Đầy tài cầm thơ nặng đi-ân
Vẳng tiếng canh gà thêm thắc mắc,
Giục lòng tài tử với giai nhân.

Xuân cảnh

Cảnh xuân rất nẻo nàng,
Khí tượng khắp non sông,
Lan mầy chồi hé nhị,
Đào nghìn cái [illegible]
Ba mươi lăm công nợ,
Mồng-một mở đảm sòng,
Năm mới non năm cũ,
Mùa xuân khác mùa đông,
Tháng thiên lên chốt vót,
Mặt-địa nổ đi đăng.
Vải rắc sân cung, kiếm,
Tranh treo vách các, tàng,
Đỏ làm, cần đối gián.
Xanh ngắt, ngọn nêu trồng,
Đèn sáng chưng sáp rợi.
Lò thơm ngát hương nồng,
Giáo, sang thì gắm vóc.
Nghèo, khó cũng nức lòng,
Yếm đỏ, khăn lưng nhiễu,
Giầy vàng, áo cổ nhung
Trẻ phong bao thích ý,
Già chúc thọ mai lòng,
Bạn-hữu đưa danh thiếp,
Gần-xa gởi thư phong,
Rán đa tiền tám đ.
Đánh cờ tướng hai ông,
Vẳng sống chuông chùa nện,
Thánh thánh [illegible]
Nào nhạm bò, thẫu thỏ,
Nào chả phượng, nem công,
Nào bánh chưng, cá rán,
Nào giò lụa, gà bung,
Trang-kim đai thuốc-lá,
Cơi bạc sắp trần-không.
Rượu các-hoa, bạch-bạc,
Chè liên tử, ô-long,
Mừng thâu-quang chín chục,
Thảo quắc-ngữ đôi dòng,
Hưởng tuổi trời lộc nước,
Vận-thời mở hanh thông.

Thanh-bèo, Trần-thế-Bình.

Có tiền đào lỗ chôn sâu,
Làm thần giữ của, dại đâu lị đời,
Ai ơi xin phải nghe lời,
Kíp nên mua phiếu ấy thời mới khôn
May ra lại được hàng muôn.

HÀI ĐÀM

Anh chồng ngu!

Đêm khuya, hai vợ chồng son ngồi trong vườn cảnh. Vợ cầm tình nhìn chồng, nũng nịu mà rằng: « Cậu ơi! em còn nhớ tiết đông vừa rồi là hoa khô rụng, em nhìn cảnh hoa tàn phủ che mặt đất, em lại thương cho cái đời của bông hoa! Bướm lại ong qua, có được là bao, mà hóa-công kia đã bắt hoa phải tàn đề cành hoa tả tơi mặt đất trong vườn, cậu nhỉ??? — Chồng đáp: « Phải mợ ạ! bởi vậy nên mỗi mùa đông, tôi phải tăng thêm công người làm vườn để họ nhổ những lá hoa khô đấy! »

Mợ gái đầu tiếc cậu ngu!

Ông-viễn-kinh

Này, chớ ngại có tiền trăm bạc chục, mới mua được phiếu quốc-trái. Kẻ có một vài đồng, người có năm ba đồng, ta khéo rủ nhau góp vốn lại mà mua, thành lình trúng được một vạn, cái lợi đó ta chia nhau, thành ra ai cũng nên giàu có cả.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 9 Février này, giá bạc ở kho Nhà nước định là 0f. 28.

Tàu Cap Arcona. — Các báo sắp ấn hành, bản quán được tin rằng tàu *Cap Arcona* về nước thầy triều cho nên tối hôm nay hồi 9 giờ mới vào đến bến Haiphong.

Vậy quan Thống-đốc Cognacq đến chuyến xe lửa 1 giờ rưỡi mai là thứ sáu mới xuống Haiphong.

Trả-hoa-nữ. — Số báo này nhằm hai quả, vậy tiểu thuyết *Trả-hoa-nữ* hoãn lại một kỳ.

Nhà nước cho vay để cho vay nhà-nước. — Từ khi có tin nhà-nước mở cuộc công-trái sản triệu đồng để làm đường xe lửa Vinh — Đông-hà thì các quan chức nhiều ông muốn hỏi xem nhà nước có cho vay vào tiền lương trước để mua phiếu công-trái như là những cuộc công-trái Đại-pháp trong mấy lần trước không. Nay hẳn quán được tin rằng các viên-chức Tây thì Nhà-nước cho vay trước ba tháng phụ-cấp thuộc-địa, cò: các viên chức bản xứ cũng được vay trước ba tháng lương.

Bà Curie được cử vào hội Y-học Hàn-lâm. — Trong vô-tuyến-điện ngày hôm nay 9 Février 1922 có tin rằng Mme Curie được tuyển vào chân hội-viên tự do tại hội Y-học Hàn-lâm (Académie de Médecine). (Hội Y-học) Hàn lâm là một hội của các nhà Y-học trứ-danh. Hội có trụ-sở tại Paris, nhưng hội không chịu về Hàn-lâm-viện. Hàn-lâm-viện có năm ban là: 1· Văn chương; 2· Khảo cổ; 3· Luận lý và Chánh-sự; 4· Cách trí; 5· Mỹ thuật). Xưa nay chưa có người đàn bà nào được tuyển cử vào hội ấy, bà được trúng cử thực là một chân hội-viên đàn-bà thứ nhất vậy.

Tháng trước tin có tin rằng tờ báo trước Mathieu de Noailles được trúng cử vào Hàn lâm-viện nước Pháp, thì tháng này thì bà Curie được tuyển vào hội Y-học Hàn-lâm, thực là những việc đáng ghi trong lịch-sử nữ-giới sau này vậy.

Đấu-xảo Marseille. — Quan cai-trị Eckert người coi Lạng-sơn trại-lý của xứ Bắc-kỳ trong cuộc đấu-xảo Marseille đã xuất Hanoi sáng hôm nay để xuống tàu *Cap Arcona* sang Pháp.

***

Các binh lính và thợ thuyền đi đấu xảo Marseille đến cho quan thầy thuốc xem bệnh ngày hôm kia rồi. Trước vẫn định để riêng chiếc tàu *Indochine* đề chở các thợ thuyền và binh lính nhưng nay vì tàu ấy phải chở đến 500 tội-nhân đem phát lưu thì Chính-phủ không muốn cho những người đi đấu-xảo phải cùng đi một tàu với tội-nhân, cho nên những người ấy chừng cuối tháng này thì xuống cả tàu *Azay le Rideau*.

Trường Thái-y-viện Đông-pháp. — Quan *Docteur* Dgorce được bổ làm Đốc-học trường Thái-y-viện Đông-pháp kể từ ngày 1er Janvier 1922

Phủ Thống-sứ. — M. Nguyễn-Tâm (Paul) tham tá hạng năm ngạch tòa Sứ mới được bổ thì nay bổ vào tòa nhất phủ Thống sứ thay M. Ng-trọng-Tấu tham tá hạng tư đổi đi nơi khác.

Các quan cai trị mới ở Pháp sang. — Các quan cai trị có lên sau này về Pháp nghỉ mới sang thì nay bổ đi:

Nam-kỳ M. Sartor, quan cai trị hạng nhất.

Cao-mên: MM. Bin, Antonie quan cai trị hạng nhất, M. Cronazy phó chủ sự hạng nhất.

Quảng châu-loan: M. Vayrac, quan phó cai trị hạng nhất.

Tòa án Cai-trị. — Nghị định quan Toàn-quyền ngày 7 Février 1922 đã cử các quan chức có tên sau này làm hội viên hội-đồng tòa án Cai trị Hanoi:

MM. Préau có vẫn tại tòa Thượng-thẩm, chánh hội-đồng. Các quan cai trị Reydellet và Thézeloup làm hội viên. Quan cai trị đệ Galembert làm ủy viên chính phủ. Quan phó cai trị Zabe làm thư ký.

Hội-viên dự khuyết. — MM. Galaclin có vẫn tại tòa Thượng-thẩm, chánh Hội-đồng. Các quan cai trị Lehé, Dupuy làm hội-viên. Quan Marty (Louis) làm ủy viên chính-phủ.

M. Pajol chủ sự hạng nhất làm thư ký.

(Còn trang thứ ba, cột thứ năm)

PRIOR

Rượu sâm-banh tột hạng

Nó là Vua các thứ rượu có bọt, mà lại là một thứ rượu có bọt của Vua đùng.

Société Française des Vins Mousseux Actions

Số 9. Số 806, làm Đại-lý ở Hanoi.

Phàm các nhà có bàn đề ăn uống là có Nhà bán thứ rượu này.

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam Việt phải đau ngực, phải ngộ-hanh, phải đau khi quản mà đi chữa thuốc không phải đường, hoặc là đi không chữa chết nào có hay hơn không nghĩ phải đau khi quản đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi; xây hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhược tân. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có bệnh hãy nghĩ. Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 30 năm, hoặc 600 năm nữa giống Nam Việt tiến diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được người, con bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, nào các người không muốn giống Nam Việt bao mòn đi, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiến diệt đi, thì các ông bệnh đi mới được.

Vậy tôi viết thư cho hiệu Bảo-chế MONTÉS số 54 *Paul Bert Hanoi* mà bảo mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xúp, uống một lọ, thì tỳ khỏe mạnh và bớt đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ . . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá một chai là . . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU

Một lít. . . . . 12 f. 00

Thuốc chữa bệnh ho rất thần-hiệu

(SIROP N)

Một chai. . . . . 1$ 80

Thuốc viên « Pilules Pinck »

Một lọ. 4f. 45

Sáu lọ. 24 50

Thuốc bổ

« LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ 11f. 50

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Một lọ 12f. 00

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh sốt-dịch: như bệnh grippe bệnh cúm về mùa hay thường hay hại người hết là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bán-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng: cách 3 giờ đồng-hồ uống một viên rồi uống nước rõ nóng đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đều thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÉS, 54 phố Paul-Bert, Hanoi

NHÀ BA MŨI

85 giây nói 322

Nhà ba mũi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giồng rằng « E. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới (thợ Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mới đến bán-hiệu nhà Ba Mũi, ở phố hàng Long, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

Nay cáo-bạch

Quản lý, E. Tạ-duy-Tư

Ngạch quan lại. — M. Bạc-cẩm Qui được bổ tri-châu tại châu Tuần theo lệ Thái, do nghị định ngày 2 Juin 1915 thì kể từ ngày 1er Février 1922 trở đi được quan tri thực thụ tại châu ấy, thay cho M Bạc cẩm-chinh lại về chức cũ.

Ai tin. — Bản-quán được tin rằng cô Marie Amélie, Claire Joséphe Geoffran nhà tại đường hàng Long mới tạ thế, năm nay hưởng thọ 20 tuổi Chiều hôm nay, hồi 4 giờ đã cất đám. Bản-quán có lời viếng cô và chia buồn cùng qui-quyến.

Văn chưa chán. — Từ chối năm ngoái đến giờ chỉ chọn được ngày mồng bảy là ngớt cơn, còn thì cứ mưa mãi không dứt. Hết mưa đêm lại mưa ngày; đường phố thành ra lầm lội bẩn thỉu quá lắm, cả đến những người đi quần áo thay cũng phải bẩn lấy. Cái khí trời mới khó chịu làm sao? Người thành khó ở, quần áo lem mốc. Nếu không nắng cho một trận đi, hay không rã rét cho một vài ngày thì nguy lắm. Không phải ngâu mà lại lâu như thế. Biết ngày nào mới thôi cho?

CẦN NGƯỜI LÀM VIỆC

Sở Chiếu-bóng (Service cinématographique) ở phủ Toàn-quyền cần một người vận máy xe 6-lô thực giới. Xe máy hiệu « Peugeot » 24/30.

Ai có bằng thì đến mà xin. Lương sẽ định theo công-việc làm. 3210

Trả lời các bạn đọc báo. — Từ hôm bà các việc dịch bộ tiểu thuyết « *Tối sinh duyên* », in thành từng tập riêng thì tiếp được nhiều thư hỏi giá tiền và hỏi cách gửi những thế nào. Đáng lẽ phải trả lời riêng từng ngài mới phải, nhưng nay nhân bộ tiểu thuyết « *Nhi nữ tạo anh hùng* » còn có một vài kỳ nữa, thì hết, vậy độc-giả lại định đăng tiếp theo bộ « *Tối sinh duyên* » cho khỏi phải gởi riêng thêm phiền.

Sang năm mới mới được một. — Sang năm mới, sở Mật-thám đi xuất hành đã bắt được một bọn con bạc cả đàn ông đàn bà chừng mười người. Chiều hôm qua, khi 4 giờ, một viên thanh-tra mật-thám tây cùng với mấy thầy mật-thám ta vào trại ông Tân-ký (thường nhiều người vẫn gọi là dinh, vì cái công ngoài làm to đẹp như công dinh vậy) bắt được một bọn đang đánh phán thán Nhưng các ông các bà ấy thấy động ở công ngoài thì đã tẩu tán được nhiều, chỉ còn lại có một sấp ngẫu là mười người, cứ hàng đó giải về sở Cảnh-sát. Trong số những người bị bắt ấy thì có ông Trần-v-Kiểm tức là Ba-Còm ở phố Gia-ngư, ông Hai-Đình ở ngõ Phất-lộc, ông làng Thanh ở hàng Bông số 54, một ông Trung-quốc với mấy ông và bốn bà nữa chưa biết được tên, nhưng xem ra cũng là các bà các cô có tiếng choáng ở thành-phố xưa nay và vẫn nương thân về nghề cờ bạc. Tiền bạc bắt được không mấy, vì họ đem tẩu tán mất nhiều. Tang vật là mấy bát đồ tương cũng bắt được cả.

Ở Hà-thành nghề ăn chơi tiến bộ thì nghề cờ bạc cũng phải tiến bộ, ngày xưa sóc đĩa bằng liền đồng thì nay sóc tăng về điếm, tiền giấy bồi, ngày xưa phán thán gầy bằng tiền đồng thì nay gầy bằng hột đỗ tương.

Ông Hai-Đình với ông người Trung-quốc là hai nhà có cơ phần lớn trong hội buôn ấy đã phải giam tại sở Mật-thám đêm hôm qua, còn các ông và các phu-nhân tay chơi kia bỏ xong đều được tạm thả cả.

Thật thà là cha quỉ quái. — Báo *France Indochine* có đăng rằng:

« Được mấy hôm nay, có một người Hoa-thương ở Hanoi bị ăn lừa ăn Thương-mại xử là võ ng nhưng sở Mật thám trả ra rằng trước khi nộp bổ sách tại tòa án thì người Khách ấy-ng giấu hàng hóa tại nhà một người bà con. Sở Mật-thám có đó xét được rằng người ấy có gửi nhà người anh họ ở phố Pottier một trăm bó vải sơn và mấy hòm áo *pardessus* tất cả giá đến hơn vạn đồng. Người Khách ấy nay đã trốn mất về nghề đán ẩn tại tỉnh Lao-kay, sẽ phải truy cứu về tội giả trá mà võ ng ».

Việc mất hơn năm nghìn bạc ở hàng Buồm. — Trong số báo ngày hôm qua bản báo có nói rằng sở Cảnh sát đương tra xét việc M. Jou-Tay là Hoa-thương ở phố hàng Buồm mất cướp hơn năm nghìn đồng. Vậy hỏi ra thì việc ấy như sau này:

Nguyên hôm 30 tết, M. Jou-Tay là đại-biểu cho công-ty máy sợi ở Nam-định đi thu tiền ở các nơi về hai bị xách hai tải giấy bạc, đi tới phố Combanères thì bị hai đứa xỏ đẩy mà lấy mất một túi đựng hơn năm nghìn đồng rồi tẩu thoát cả.

Việc ấy hiện nay tòa Dự-thẩm và sở Cảm đang tra xét xem thế nào.

Ai cũng muốn giàu có. Làm nên tường cũng khó. Chỉ có nhân dịp này. Mua phiếu may được đó.

VIỆC BẮC-KỲ

SƠN-TÂY

Thưởng hàm. — M. Khuất-hữu Tiệp chánh cửu phẩm bá hộ, chánh tổng, tổng Lạc-trị huyện Thạch-thất xin tư chức thì nay được thăng chánh bát phẩm văn giai

KIẾN-AN

Việc khám thịt. — M. Võ-Bích thầy thuốc thì sai hạng năm ở Kiến-an thì nay kiêm cả việc khám thịt tại hạt lị.

TUYÊN-QUANG

Tiền phụ cấp cỏi ngựa. — M. Ng gia Mưu là tham-tá công chính đi khảo sát con đường thộc địa số 3 mỗi tháng được 10 đồng phụ cấp để chi tiêu về việc cỏi ngựa. Tiền ấy được lĩnh kể từ ngày 9 Décembre 1921.

HÀ-NAM

Thưởng hàm. — Quan Thống-sứ đã ký nghị-định cho M Trần-v-Khánh được đặc cách thăng chánh bát phẩm văn-giai và M. Phạm-đức-Boan được thăng tùng bát phẩm văn-giai.

VIỆC KINH-ĐÔ

Quan-chế mới tăng. — Ngày mồng 3 tháng giêng năm Khải-định thứ 7, Hoàng-thượng có ra dụ về việc quan chế mới tăng như sau này:

Lời Dụ đại ý rằng: Theo nghị trước thời Thị-vệ có thiết quan Thị-vệ-đại-thần để kiêm chưởng Thị-vệ thần tứ vi ấn, tự lại nhân việc giản mà bỏ chức ấy. Nay kể nội-thần thị hậu và hộ-vệ Hoàng thượng việc nhiều trách nặng. vậy phải hiệp theo lệ cũ chọn dùng cho đủ người hầu được xứng việc, tưởng cũng khó chọn người mà một khi đương cho đã được. Vậy bấy chuẩn dùng gọi có mà cũng đã lượng được kẻ có lao năng mà dụng: chức Thự tiền-quản đô-thống phó-đô, thống-chưởng phủ sự, Quản-lãnh thị-vệ đại-thần, kiêm quan Thái-giám thân bình-vệ là Lê-văn Bá, trước chuẩn thiệt thọ Tiền-quản đô-thống phó-đô, thống-chưởng phủ-sự, nhưng sung lãnh, duy những chữ « Quản-lãnh thị-vệ đại-thần » thời đổi làm « Thống-quản thị-vệ đại-thần » lại thay nha hài huyền bội một mặt khắc rằng: « Tiền-quản đô-thống phó-đô, thống chưởng phủ-sự.» Một mặt khắc rằng « Thống-quản thị-vệ đại-thần. »

Chức nhớ đăng thị vệ là Bửu-Trác lâu nay cất bổ nhứt đẳng thị-vệ-sung làm chức quan-hầu nhiều công lao phải xứng lòng Trẫm, nay thăng thự Chưởng-vệ sung quản-lãnh thị-vệ cùng thưởng sung chức Ngự-tiền hộ-giá lại kiêm cả chức đốc-kiểm-khán tất cả các hạng xe-giá tàu ngự thuyền ngự đội kị-mã và các sở xe-điện ở trong Nội v. v. — Chức Quản-lý thị-vệ là Nguyễn-hữu-Tí cũng sung chức Ngự-tiền hộ-giá kiêm đốc Cẩn-tín-tí, cùng các sở đốc-công ti-bình-tượng ở trong Nội. Hai viên ấy có chuẩn cấp mỗi viên một cái Nhà-hài huyền-bội. Cái thứ nhứt một mặt khắc: « Quản-lãnh thị-vệ », một mặt khắc: « Ngự-tiền-vệ hộ-giá. » Cái thứ nhì, một mặt khắc « Quản-lý thị-vệ », một mặt khắc « Ngự tiền vận hộ-giá », — Các người cùng Thống-quản thị-vệ đại-thần đồng sự nên làm hết chức vụ để kinh thương ý hiệp, trước lực tuân hành.

Khâm thự.

Xuân-thủ-đàm-ân. — Ngày mồng bốn tháng giêng năm nay, Hoàng-thượng có ra dụ để thăng thưởng hoặc cho cải-bổ, cho hồi-hưu các quan lại văn-võ thống thuộc về Nam-triều có tên như sau này:

M. Võ-Liêm Tổng đốc Bình-phú, thăng thự Hiệp-tá-đại học-sĩ, nhưng lãnh

M. Trần-Đình Đà tổng-đốc An tĩnh, gia Hiệp-tá-đại-học-sĩ, nhưng lãnh.

M Ưng Dinh tham-tri bộ Hình, gia hàm thượng-thự, thăng thự tổng-đốc tỉnh Thanh-hóa.

M. Ưng-Ân thị-lang Học bộ, cải thự tỉnh-bộ hữu-tham-tri, chức khuyết fy hãy đình lại chưa bổ.

M Nguyễn-tri-Kiểm, thự thượng-thơ lãnh tham-tri bộ Hộ, nay chuẩn thiệt-thọ hàm thượng-thơ bộ Lễ mà về hưu-trí, do hàm thượng-thơ cấp bổng-hưu.

M. Ng-v-Đàm, thự tuần-vũ, lãnh [illegible] nay chuẩn thiệt-thọ [illegible] Hộ-bộ tả-tham-tri.

M. Ng văn Trình, thị-lang bộ Hình, cải bổ bố-chánh tỉnh Phú-yên.

M. Lê-chí-Tuân, thị-lang bộ Binh, cải thự thị-lang bộ Hình.

M. Hoàng đại Bình, án-sát tỉnh Khánh-hòa, thăng Bình-bộ thị-lang.

M. Ng thạc-Tánh, Hưởng-lộ tự-khanh lãnh chức tri phủ Diên-khánh, nay cứ nguyên hàm bổ lãnh chức án-sát tỉnh fy, chức khuyết fy sẽ điền.

M. Ng-hữu-Chuyên, thị-lang lãnh chức tham-tri bộ Lại, được thăng thự hàm Lễ-bộ thượng-thơ mà về hưu, chiếu theo hàm thượng-thơ cấp hưu-bổng

M. Phạm-Liệu tham-tri bộ Công; nay cải bổ tham-tri bộ Lại.

M. Ng v-Hiền, thự tổng-đốc lãnh tuần-vũ Trị-Bình, cải bổ thượng-thơ lãnh chức tham-tri bộ Công.

M. Tôn-thất-Đàng, tham-tri bộ Binh gia tổng-đốc hàm, lãnh chức Trị bình tuần-vũ.

M. Ưng-Bàng, thự tham-tri lãnh Lễ-bộ thị-lang, nay cải thự tham-tri bộ Binh, kiêm sung chức bộ-thành binh-mã.

M. Ưng-Đăng, Phó-sứ, Quang lộc tự khanh, chức bổ chánh Bình-thuận, nay lãnh Lễ-bộ thị lang.

M. Tôn-thất-Cử, bổ-chánh Thừa-thiên, nay cải bổ bố-chánh thừa-hiến tỉnh Bình-thuận, chức fy vẫn còn khuyết.

M Ưng-Tòa, án sát tỉnh Quảng-bình, cải lãnh chức bố-chánh tỉnh Hà-tĩnh.

M. Ưng-Bình, thị phủ Triệu-phong cải lãnh chức án-sát tỉnh Quảng-bình, chức tri-phủ khuyết fy sẽ thương điền.

M. Ng-đình-Hiển, Phủ-doãn Thừa-thiên, thăng bổ tuần-vũ Quảng-ngãi.

M. Vương-tứ-Đại bố-chánh Quảng-bình nay thăng phủ-doãn Thừa-thiên.

M. Hoàng-Kiêm, bố chánh tỉnh Thanh-hóa, cải bổ bố-chánh thừa-hiến Quảng bình.

M. Đinh-xuân-Trạc án-sát Hà-tĩnh thăng bổ bố-chánh Thanh-hóa.

M. Lê-trung Khoản, thị-giảng học-sĩ lãnh tri-phủ Tam-kỳ cải thự Quang-lộc-tự thiếu-khanh, bổ lãnh Hà-tĩnh án-sát, chức khuyết phủ fy sẽ điền.

M. Hồ-đắc-Mậu, Hưởng-lộ tự-khanh, tả lý-bộ Hình, thăng thự thị-lang bộ Lễ mà về hưu, do hàm thị-lang cấp hưu bổng.

M. Ưng-Chuẩn Quang-lộc tự thiếu-khanh, lãnh lang-trung bộ Lễ nay cứ nguyên hàm lãnh tả lý bộ Hình, chức khuyết fy sẽ điền.

M. Phạm-Viêu, thị-lang sung lý các-vụ, ông này tuổi đã đến hạn về hưu, thưởng Hoàng-thượng xét khen lao mãn, nên chuẩn cho ông hưu và thăng thự tham-tri nhưng sung các vụ

M. Ưng-Vũ, Quảng-lộc tự thiếu-khanh, lãnh chức phụng-hộ phó sứ, thăng thự Hưởng-lộ tự-khanh về hưu do hưu hàm cấp-bổng.

M. Hương-Đễ, Hưởng-lộ tự-khanh lãnh chức lang-trung cần-tín, cải lãnh phụng-hộ phó sứ, chức khuyết fy sẽ có chỉ Hoàng-thượng phê điền.

M Lê-v-Miễn, Quảng-lộc tự-khanh lãnh quốc-tử giám tế tửu, nay chuẩn thiệt-thọ chức fy.

M. Ng-hữu-Lễ, Quang-lộc tự-thiếu-khanh lãnh lang trung bộ Hộ, thăng thự Hưởng-lộ tự-khanh, nhưng lãnh.

M. Ng-Hi, Hưởng-lộ tự-thiếu-khanh sung Lại-bộ tạm phái, thăng Quang-lộc tự-thiếu-khanh, nhưng sung tạm phái.

M. Bửu-Thảo Thị-độc học-sĩ, lãnh hữu-tư tự-tế sứ, cải thự Hưởng-lộ tự-khanh, bổ lãnh cung-hộ phó-sứ, khuyết chức sẽ giao Tôn-nhân phủ thương điển.

M. Lê-viễ.-Nghiêm, thự Thống-chế lãnh tả-tam-vệ chưởng-vệ, chuẩn thiệt thọ chức thống-chế và về hưu do hàm thống-chế lãnh hưu bổng.

(Còn nữa).

VIỆC TRUNG-KỲ

VINH

Mandat của ai? — Bản quán đã nhiều lần rao trong báo-chương, các ngài có gửi thư thì xin đừng ký thiếu.

Hôm nay bản quán lại mới nhận được cái ngân-phiếu (mandat) số 784347 bạc là 4 p. 00 mua ngày 7 Février 1922 tại nhà Bưu-chính (poste) Vinh, không rõ của ai và không có thư tức chi.

Vậy cái ngân-phiếu (mandat) của ông bà nào gửi ra mua sách vở hoặc các thứ chuyện tiểu-thuyết, hoặc trả tiền báo, hoặc trả tiền quảng cáo thì xin các ngài viết thư ngay ra cho bản quán rất cảm ơn.

THỪA-THIÊN

Cách trị hóc xương. — Bệnh hóc xương, thường ngày nào, cũng có thể xảy ra được ngay. Vì xử ta là xứ ăn cá, nên bệnh hóc xương lại dễ có lắm. Lắm người phải bỏ mạng về hóc xương

Muốn trị bệnh ấy thì trong nhà phải có hai cái muỗm (thìa cà phê) để trị cho trẻ con, và một cái muỗm xúp để trị cho kẻ lớn, và một cái nhíp nhỏ mà dài và đầu cái nhíp phải uốn cong lại để nào dễ gắp, không sẵn có nhíp thì dùng tạm bằng một đôi đũa chuốt cho khít nhau.

Khi mắc phải xương: cứ bắt bà miệng ra nông cổ cho rộng, lấy cái cán muỗm thò vào để lưỡi xuống, thì có thể tìm thấy xương ngay, cầm cái nhíp hoặc đôi đũa cho nắn bẻ thấy thì gắp ngay, hoặc trở muỗm lại mà cào ra cũng được.

Chớ thấy người mắc xương nôn ọe ghê tởm mà nẫu chi, fy chính những lúc ọe mửa đó là lúc mà ta có thể tìm hoặc gắp dễ lắm vậy, vì lúc ọe mửa đó là cái họng mở rộng ra lắm. Chỉ dạn tay một chút là xong. nếu không thì có thể sinh ra rất nguy hiểm.

Gần đây đã nhiều nhà dùng phép fy đều được hiệu cả.

THƯƠNG GIỚI TÂN VĂN

Ngày 9 Février 1922

Giá bạc

Kho Nhà-nước. 6 f.25

Nhà Ngân-hàng . . . . . 6 . 25

Tàu tới tàu đi

Tàu *Dalny* ở Bordeaux đã chạy sang Đông-Pháp ngày 12 Janvier.

Tàu *André Lebon* ở Marseille đã chạy sang Đông Pháp ngày 16 Janvier.

Tàu *Cap Arcona* mang thư sang Pháp, đến ngày 10 Février, ở Haiphong sẽ chạy.

Thư tín ở Hanoi sẽ đem xuống Haiphong chuyến xe hỏa 20 giờ 7 phút tối mồng 9 Février.

Tàu *Orénoque* ở Saigon sẽ chạy ra Trung-kỳ và Haiphong ngày 14 Février.

Tàu *Azay le-Rideau* ở Yokohama sẽ chạy ngày 13 Février Chúng 24 này thì tới Haiphong.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOURET

Thường thụ ở ngã đầu Bắc đầu hồ Hoàn-kiếm. Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh viện Tenis, Fen, Rabat, Casablanca Port-Said Ai cập Huế

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu bệnh giang mai

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần

3015.

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng các bách cáo bản-hiệu, đến khi sẽ mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhớ mà lắm rồi không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho sẽ xin các ngài tự rày đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ:

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54 Hanoi,

Nay kính,

Bs. Montès.

54, Rue Paul Bert Hanoi

CÁC CUỘC ĐI XEM

SỞ SĂN-BẮN

Bán vé chục

Bản hội có bán vé chục các hạng mỗi một đồng bạc trừ được ba hào. Qui khách ông bà nào muốn đàng sẵn có lại những hiệu này mà mua:

ÍCH-KỶ, 58 phố hàng Giấy

HÒA-PHONG, 12 phố hàng Mã-may

NGUYỄN-THỊNH, 48 phố hàng Gai

Tối thứ năm:

LONG MÔN XUẤT HỔ

Có xem tích này mới biết Nhân-Qui là người sức khoẻ xưa nay ít có.

Tối thứ sáu:

MÃ TRẦN-HƯNG

Bạn hát tinh nguyện diễn một tích tuồng rất hay để khoe tài.

Tối thứ bảy

TRUNG QUÂN ĐỐI

Giai tài gái sắc tượng thao.

Mỗi tên hòn đạn xe vào nhân duyên

CINÉMA PALACE

Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert

Tuần lễ từ thứ tư 8 đến thứ ba 14 Février 1922

Các buổi hàn ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

Các việc lớn trong thế giới

FAN-FAN

Đoạn thứ 1, 2, 3, 4 và 5

Trích ở trong « THIÊN PHƯỢNG DẠ ĐÀM » giải cả thảy 5 đoạn. Cực rất đẹp của H. Bernard Mac Couvelle soạn

Những vai đóng trò diễn mấy đoạn tối Nhật-Bản rất là tinh trọng

NHỮNG CỦA CẢI CỦ BỒ

Hài kịch rất tự-tại chúc làm hai đoạn

Tuần lễ sau sẽ chiếu tích:

SỰ GIAN-NAN CỦA SỐ PHẬN

KÍNH-CÁO

Xin các qui-khách hàng lòng chịu đợi một lát nữa rồi bản-quán mới có thể chớp được hết 12 tấm tích « NGƯỜI MẶT » sang xin có chậm cho rằng: bao giờ có thể chớp được thì bản-quán sẽ chớp ngay. Vậy có lời để các qui khách lượng tình.

CAFÉ, RESTAURANT

HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trắng, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ

Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố fy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Ân và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá luôn.

Có xe Ô-TÔ cho các qui-khách đi giờ, hoặc đi cốc tính

Giây nói số: 280 — hoặc số: 150

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 290

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

MỚI SANG, MỚI SANG

Quí khách nên viết giấy về Hiệu **NAM-THỊNH**, số 6, phố Hàng Ngang, Hanoi mà lấy giá hàng. Bản-hiệu mới nhận được nhiều thứ laine may complets và pardessus, satin, cachemire, cùng các thứ hàng lắm khác, không kể xiết. Bản-hiệu xin tỉnh hầu các Ngài một giá đặc biệt.

MUA BUÔN SẼ CÓ GIÁ RIÊNG 3014

Lắm kiểu nhiều mũi
GIÁ LẠI HẠ

TIẾN - HÀM
BOTTIER — CHAPELIER
7, Rue des Cuirs, Hanoi 3140

Chúng tôi nên lại cửa hàng này có đủ các thứ đồ nhiều kiểu mới chế ra đẹp lắm và hạ hơn cũ.



Cửa hàng rất chuyên môn đóng các thứ tủ bàn ăn để rất đẹt mới và bán giá phải chăng, có in số mục-lục theo như lối, bán cả giấy gửi tận nơi mua hàng, nếu ai chưa có xin cứ viết thư lại thì có biếu cái mục-lục ấy ra ngay. Lại có nhận làm theo kiểu của quý khách và xin hứa rằng đóng đẹp bền mà giá hạ hơn cả.

Lại có bán đồ « TẤM-TẤM » ở Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

LƯU-BÁ-VI, Propriétaire
VĨNH-XƯƠNG
65, Rue Pellerin (rue là phố Lò-cỗ, Hanoi
Téléphone 216 3021

HIỆU PHAN-ĐỨC-THÀNH
PHỐ HÀNG NGANG, SỐ 2. — HANOI

CÓ BÁN ĐỦ CÁC THỨ HÀNG VỀ MÙA RÉT :

Các thứ Cachemire — Các thứ Flanelle — Các thứ Serge — Các thứ Drap — Các thứ Tussor — Faille — The — Xuyên — Lụa — Lượt Là, vân vân...

Đủ các thứ hàng mai để lót rất đẹp. 3035

THÁI-HƯNG
21, Phố Hàng Bạng, 21
HANOI

Kính trình các quí-khách, Bản-hiệu bán đủ các thứ mũ kiểu, mới thật nhã (Casques Colonie — các thứ mũ mây (Chapeaux piqués), mũ fentres để các thứ mai và để đi xe nhà.

Bản-hiệu có nhiều thợ khéo, làm rất tinh-xảo, kỹ-lưỡng, nhanh-nhẹ. Giá bán hạ hơn các nơi.

Bản-hiệu có hàng buôn, bán lẻ đi các tỉnh. Các quí-khách ở xa muốn mua hàng của bản-hiệu xin viết thư lại. Bản-hiệu sẽ gửi hàng đi ngay, theo lối Tỉnh hóa giao ngân (Contre Remboursement). Xin các quí khách chiếu cố.

2028 THÁI-HƯNG kính bạch.

HỮU-THANH TẠP-CHÍ

Khoa-học — Học thuật. — Kinh-tế. — Thực nghiệp. — Văn-nghệ

Mỗi tháng xuất bản hai kỳ

Chủ-nhiệm : NGUYỄN HỮU-THANH
Chủ-bút : NGUYỄN-KHẮC-THIỆU
Quản-lý sự-vụ : NGUYỄN-MẠNH-BỔNG

Mỗi quyển	0$25	Ba tháng	1$50
Một tháng	0.50	Sáu tháng	2.50
Hai tháng	1.00	Một năm	4.00

Báo quán: Số nhà 18, Phố Mã-vỹ
(Rue des Chapeaux N° 18 Hanoi) 3070

BƯỢU QUINQUINA CUSSAC

Rất bổ dùng cho những người ốm yếu

BÁN TẠI NHÀ

CUSENEAUD FRERES

ở Hanoi-Haiphong, và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh. 3261

HIỆU BÁN CHẾ VÀ LỤC-HỢP
CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS
Ancien Pharmacien, hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54

HÓA-HỌC CHẤT
Và các thứ thuốc hóa-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-GARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiện
SOLUTION R. HOLBÉ
2$00 một chai

Thuốc tiêm hiệu **NÉTHARSINATE** 1$00, một lọ

Thuốc lậu hiệu **MONTÈS**
Thuốc nước = 2$00 lọ to, nhỏ.
thuốc bột = 0 .50 một chai

Thuốc lậu hiệu **« VIRGINIE »**
2$0 chai to

Mấy thứ thuốc-hiệu hay bán :
Các thứ thuốc nước, thuốc bột, thuốc viên, thuốc nhỏ mắt, thuốc bổ, CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai
Thuốc ho có SIROP PECTORAL để ho, 0$80 một chai
Thuốc lao chỉ người lớn dùng được thôi

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG RẺ TRÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MÔ-SÉ
Kính-hiển, đồ-hiển, thuốc-hiển hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc Citrate và thuốc Bromure

Bán cuộn và bán lẻ

Bán cả và bán lẻ

« THUỐC RẺ »
0$90 một chai 1/4 litre

Thứ thuốc giang mai rất bổ mới này có. Dùng thuốc rẻ chỉ thì nên uống thuốc hay cho tiện ngay! Dùng thuốc khác rồi cũng sẽ phải uống thuốc này thì mới chắc khỏi lần được! Thuốc này rất hay, rất gọn; ai chẳng hay rẻ đều ưa dùng, lại bổ sức cho người có bệnh. Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì sẽ cần một chai lớn litre. Giá có 2$00 mà thôi.

HIỆU BÁN KÍNH VỆ-SINH

Bản-hiệu bán đủ các thứ kính vệ-sinh xem sách, coi thi, các thứ kính dưỡng mục đủ các mũi, kính đi ô-tô và tàu bay, nhiều kiểu lắm và đeo trông rất nhã mà giá lại rẻ hơn mọi nơi. Xin mời các ngài chiếu cố đến xem, bản-hiệu đã có riêng một tay chuyên môn thạo về nghề thử kính để hầu tiếp các ngài.

LY-SENG-BAO et CHEANG-MON-THAO
2023 42, Phố hàng Bồ, Hanoi.

NHÀ MÁY ÉP DẦU
ĐÁNH GIÁY THẤP HUILERIE HANOI — ĐINH-XUÂN-MAI — GIÁY NỘI 324
CÔNG-TY

Phố Đường Mới, số nhà 3, Hanoi
(Gần nhà thương chữa mắt)

Có bán đủ các thứ dầu Annam, các thứ khô dầu để bón ruộng. Giá phải chăng, dầu thực trồng sạch.
Lại có mua cả các thứ hạt dầu. 3044

Huilerie & Savonnerie de l'Extrême Orient
HAIPHONG

Là một nhà máy to nhất ở cõi Viễn-Đông này của người Đại-Pháp lập lên để chế ra các thứ sà-phòng và các thứ dầu

Sà phòng trắng và đen để rửa mặt, làm theo kiểu thợ Marseille, hạng 72 o/o, hạng 60 o/o và hạng thường ;

Sà-phòng thơm để rửa mặt, làm theo kiểu thợ thế nào, mùng nhẹ bao nhiêu, đặt tên hay đặt hiệu gì tùy theo ý muốn của các bạn hàng, ai muốn đặt thế nào, bản-hiệu cũng xin nhận làm như thế.

Những thứ bản-hiệu chế ra :

Dầu lau máy	*Sà-phòng nước*
Dầu thắp đèn	*Nhựa thông chín*
Dầu lau khí giới	*Dầu săng (térébenthine)*
Các thứ dầu khác nữa	*Hắc-in*

Các thứ vật vãnh :

Thuốc rắt quần áo	*Sáp đánh sàn gác*	*Nước lấy vẻ*
Lọ hộ quần áo	*Sáp đánh đồ gỗ*	*Si gắn chai*
Các thứ khô dầu	*Các chất hóa-học*	*Các thứ nước-hoa*

BẠCH-THÁI-BƯỞI
CÔNG-TY

HÃNG TÀU SÔNG BIỂN

TÀU CHẠY PHIÊN khắp các ngọn sông Bắc-kỳ ;
TÀU CHẠY VEN BIỂN Bắc-kỳ và Trung-kỳ ;
TÀU CHO THUÊ cả chuyến ;
TÀU HẢI THUYỀN và sà-lan :

Bản-ty cũng có bao cả hàng hóa xuất-cảng nhập-cảng

Ai cần điều gì xin hỏi tổng-cục tại Haiphong và các phân-ty tại Nam-định, Hanoi, Tuyên-quang, Việt-trì và Sơn-thủy 4004

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN
133, Avenue Paul Doumer à Haiphong





XƯƠNG-TÂN (PHOSPHATES) là một thứ bột vun hoa, giống màu, rất tốt, Vun ruộng bằng XƯƠNG-TÂN thì lúa rất rẻ ra được gấp hai, gấp ba.

Hội chúng tôi lĩnh nào cũng có người đứng ĐẠI-BIỂU

Ai muốn hỏi chào gì, xin cứ gửi giấy cho chúng tôi tại Haiphong, 133, Avenue Paul-Doumer (Phố Cầu-Đất).

Chúng tôi bán giá như sau này, hàng lấy tại nhà máy ở Haiphong
22$00 một tấn PH. 19/24. Thứ hột để vun ruộng chua.
32. 00 một tấn PH. S Thứ hột này chuyên dùng cả ruộng chua, ruộng ngọt 3035

N° 77

NHI-NỮ TẠO ANH-HÙNG

(Chuyện một người mỹ-nữ chỉ vứt áo kết duyên với anh-hùng, khiến cho chàng thiếu-niên kia muốn làm anh-hùng mà phải mạo-hiểm vào nơi rừng xanh núi đỏ, để khảo-cứu về khoa-học, sau phải-minh được nhiều thứ bảo lạ, trở nên một nhà khoa-học có danh-tiếng. Nhưng trời xanh ghen với má hồng, vàng đỏ làm đen lòng thế, thành ra lắm nỗi rất éo-le...)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

« Có hai người đến bờ sợ quá, liền « ngất người đi. Mọi người trên đảo « cũng là-tả chạy tránh, thành ra « xé nhau ngã xuống, chẳng những « một viên hoàng-trưởng ma thôi.

« Ha-lan-kỳ bắc-sĩ cũng tay để bảo « mọi người chớ làm rối loạn thì cái « tay ông ta vừa tới trước mặt con quái « vật. Con quái vật kinh hãi, giương « cánh bay lên. Ha-lan-kỳ bắc-sĩ với « vàng nắm lấy chân, nhưng nắm đã « không kịp. Con quái vật ấy bay « lên, lượn quanh ở trên trần nhà, « cất tiếng đỗ một tràng.

« Trong khi nó bay thì tiếng nghe « rào rào, mùi hôi xực nức, bay lẫn « vào trong không-khí. Mọi người « ở trên lầu, trông thấy con quái vật « ấy đến gần, há mồm chợn mắt, « hình như muốn cắn nuốt người, « ai nấy lại đều kinh hãi mà phải « kêu rầm lên.

« Con quái vật càng sợ, càng ra sức « bay, bỗ đâu bay đấy, va cả vào « tường cùng cạnh đèn điện. Ha-lan « kỳ bắc-sĩ luống cuống nỗi lấy xâm ở « trên đầu mà kêu rầm lên rằng « mau mau đóng cửa lầu lại!

« Ha-lan kỳ bắc-sĩ dẫu liệt-liệu « như vậy nhưng đã không kịp. Con « quái vật kia lăng-lộn mọi bề, khắc « nào như giông phi-nã bay vào « trong cái trao đến bỗng. Khi nó bay « đến của sổ thì lạch mà chui ra « rồi vụt lên trên không.

« Ha-lan-kỳ bắc-sĩ buồn rầu, không « biết dường nào, ngồi phịch xuống « ghế, rồi lấy tay che đầu. Hồi lâu, « mọi người trong hội-trường mới « hoàn hồn lại, trông thấy con quái « vật đã đi khỏi rồi, không còn sợ « nguy hiểm, bèn giơ cái trao lên mà « chúc mừng.

« Tiếng reo hò ầy vang cả bốn phía « từ trên lầu cho chí dưới đun. Cuối « cùng thì trong nhóm trèo lên đảo « mà công-kích ở bị anh-hùng ấy lên « tiếng vui. Mọi người đến xem, trước « kia đều có vẻ khinh rẻ, mà bấy giờ « thì thật đã sùng-bái một cách đặc-« biệt, không biết thế nào mà nói cho « cùng.

« Chúng đứng cả đấy, xăm xít vào « xung quanh ở bị anh-hùng ấy, rồi « reo hò nhảy múa, ở bị anh-hùng « kia muốn chết không nhận, cũng « không có đường mà tránh. Bấy « giờ người chen vai nhau, hình « như nêm cối, mấy người cõng-« kênh ở bị anh-hùng kia đâu muốn « buông thôi, cũng không thể được.

« Bỗng nghe ở trong đám đông « người có tiếng người reo to lên « rằng : đi ra phố Huy kim ! đi ra « phố Huy-kim ! Bây giờ người kéo « ra đi, khác nào nước chảy, từ từ « qua cửa trước mà ra. Vừa ra đến « cửa ai trông thấy người đứng đợi « ở phía ngoài đã kể hàng vạn.

« Tức thì trò Lan hành, cho đến « phố Ấu-tử-phải, đường cái lắc lí, « không còn có lối mà đi. Ai trông « thấy ở cảnh hàng ấy được công-« chúng vững bải, ngồi cao trên vai, « cũng reo rầm lên mà chúc tụng, « tiếng vang như sấm, rồi lại kéo ra « nhau đi.

« Đi từ phố Huy-kim sang chợ « Phái-nữ, qua phố Kẻ-môn, cho « đến làng Bi-khắc, phàm các chỗ « phồn-hoa ở thành Luân-đôn, đều « rước qua cả. Rước đến chỗ nào « thì đường cái chật-ních, tiếng « người nhao nhao, linh cảnh sát, « cũng không thể cấm được. Xe điện « đã xe ngựa đều phải dừng cả ở « bên đường.

« Mãi đến nửa đêm hôm ấy, đi « qua ngoài cửa nhà Lễ sĩ-đăng « huân-tước, bấy giờ chúng mới hạ « tay, ở bị anh-hùng từ từ vào cả « trong nhà ấy, chúng còn xăm xít ở « cửa ngoài, ca một khúc hát chúc-« mừng, rồi mới giải tán.

« Kỳ khai-hội đêm qua, đến bấy « giờ mới là kết-cục. Ta thiết-tưởng « lần khai hội này thật là một việc « vẻ vang đặc-biệt ở trong thành Luân-« đôn từ xưa đến nay chưa hề có « như thế bao giờ vậy. »

Từ đây trở lên, đến trích ở trong bộ báo Tạp-văn, không đổi một chữ nào. Bài văn này là tự tay Mạch-lạp-đức soạn ra, giá-dân mà dịch-đăng, giữ sẽ tới làm, vì tôi đã được như thế.

Cái có một đoạn chép con hồng-hộc trong khi thành linh mọi người trông thấy thì lấy làm một sự kinh ngạc lạ thường. Giá sử chẳng tôi thì không lấy gì làm lạ.

Bọc-giả chắc còn nhớ trong cuốn sách bảy khi trước tôi đã có thuật chuyện trong thấy Lễ sĩ-đăng chui vào quả cân bằng máy mà đi. Bấy giờ ông ta bảo tôi rằng sẽ đi hỏi một con hồng-hộc để cho Ba-lan-kỳ bắc-sĩ.

Lại còn khi ở trên đất đã ra xuống tới cỏ, thật chuyện cái trong lớn của Ba-lan-kỳ bắc-sĩ nặng nề khó khăn, trong trước là chứa con vật ấy vậy.

Con vật ấy chẳng những trong khi ở trên cõi đất là xuống, phải phiền-lụy vì nó, lại còn trong khi đi đường, thì nuôi-nắng nó cũng rất khó khăn. Con vật ấy chỉ ăn cá con, mà lại đợi cho cá thối mình lên rồi mới chịu ăn.

Chúng tôi tự nó chết, cho nên phải có nếu sau để mà chăm-nom nó. Chẳng những thế, lại còn phải biết, là hồi cái mang của Ba-lan-kỳ bắc-sĩ. Ông ta bảo rằng : chỉ một con vật ấy đủ làm chứng cứ cho cuộc đi thám hiểm này.

Ông ta đã biết trước rằng trong ngày khởi-hành có người phải đi, muốn đang việc công bắt-bình-hộ, mà tất là phải đi cả người lẫn thuyền, cho nên phải khôn-quản, không ngại bằng thuyền cứ việc kinh thế ở bể lớn đến như thế. Con vật ấy lại nhân dịp bắt ngờ mà cao chạy xa bay được.

Con, tôi cũng khi đã bay ra ngoài bay đến chỗ nào, vẫn không biết rõ cả. Qua ngày hôm sau, có hai người dân bà nói đem trước trông thấy con chim lạ ấy đậu ở trên nóc tập bắt « Hoàng-hậu bí viên » đến hai giờ đồng-hồ.

Lại thấy trong tờ Văn báo có chép rằng :

« Một người bộ-binh ở Mã-lạ-cung « tên gọi là Mát-thi-tơ-lêm qua bỗng « bỏ sung mà trốn, đã bắt đem ra « tòa án binh để trừ hồi tội hãn cung « rằng : trong khi hắn canh, bấy giờ « trời đang sáng trăng, có trông thấy « một con quái vật bay qua trên đỉnh « đầu, hắn kinh hoảng quá độ mà « phải bỏ súng chạy trốn. Quan tòa « không tin lời cung, có bắt phạt tên « lính ấy ».

Sau lại nghe tin Đức-Mỹ công ty có một chiếc tàu tên gọi Pác-nét-lan, bởi 9 giờ sáng hôm sau khởi hành. Thì vừa đi được bỏ độ 10 dặm, bỗng thấy có một con chim lớn, hình như con thiên-ưng, lại hình như con hắc-bức, bay trượt qua mặt tàu, đi về phía tây luôn.

Tôi chắc con vật ấy lại như sự thiên-nhiên trí thức chi nó mà lại quay về đất cũ, nhưng bỗ Bọt-tăng dương kia rộng hiểu chừng nào, không khéo nó bay đến nửa đường lại mỏi cánh mà sẽ xuống bể mất. Nói tóm lại thì về sau An-chân chưa không thấy lông-tích con hồng-hộc đâu cả.

(Còn nữa)